

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DX
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 12/2021/HSST

Ngày 04/02/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DX
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Quốc

Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông Đoàn Công Đường.

+ Bà Hứa Thị Hoàng.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân- Thư ký Toà án nhân dân huyện DX.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DX tham gia phiên toà: ông Lê Kim Vinh- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện DX, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công KH vụ án hình sự thụ lý số: 62/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Võ Văn M**, sinh năm 1985.

Nơi sinh và cư trú: Thôn TST, xã DH, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Nông. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12

Con ông Võ H, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị K (đã chết). Bị cáo có vợ và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không.

2. Bị cáo **Đặng Minh T**, sinh năm 1986.

Nơi sinh và cư trú: Thôn TST, xã DH, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12. Con ông Đặng Minh Đối, sinh năm 1955 và bà Phan Thị Phương, sinh năm 1957. Bị cáo có vợ và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không.

3. Bị cáo **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1984.

Nơi sinh và cư trú: Thôn TST, xã DH, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: ngư nghiệp. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12. Con ông Nguyễn Văn Sáng. sinh năm 1959 và bà Trần Thị Bảy, sinh năm 1962. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh em, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

4. Bị cáo **Lê Đ T1**, sinh năm 1988.

Nơi sinh và cư trú: Thôn TA, xã DN, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Buôn bán. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Lê Lâm, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Ba, sinh năm 1952. Bị cáo đã có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân: năm 2010, bị Tòa án nhân dân huyện DX xét xử 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

5. Bị cáo **Võ Văn N**, sinh năm 1996.

Nơi sinh và cư trú: Thôn TST, xã DH, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Thợ điện.

Con ông Võ Vinh, sinh năm 1973 và bà Phạm Thị N1nh, sinh năm 1973. Bị cáo là con thứ H trong gia đình có 03 anh em, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

6. Bị cáo **Lâm Quang C**, sinh năm 1989.

Nơi sinh và cư trú: Thôn TST, xã DH, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Buôn bán.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12

Con ông Lâm Văn Một (đã chết) và bà Bùi Thị Chín, sinh năm 1966. Bị cáo đã có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không.

Các bị cáo đều tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn N1, sinh năm 1979. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Thôn TST, xã DH, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

2. Ông Lê Minh Đ, sinh năm 1997. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn Sơn Viên, xã DH, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

3. Ông Võ Văn H, sinh năm 1969. Vắng mặt.

4. Bà Võ Thị L, sinh năm 1969. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn Tây Sơn Đông, xã DH, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 31/12/2019, các bị cáo Võ Văn M, Nguyễn Văn S, Đặng Minh T rủ N1u đến phòng ở trên lầu ngôi nhà ông Võ Văn H để tổ chức đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Văn S chuẩn bị công cụ rung bầu cua như thau đĩa bằng thiếc, bẹt in hình bầu cua và ba hột bầu cua (*có sáu mặt bầu, cua, tôm, cá, gà, nai*), 11 (M một) chiếc ghế đẩu bằng nhựa màu đỏ.

Hình thức rung bầu cua và cách T1 thua được quy định như sau: nhà cái rung ba hột bầu cua, lấy mặt trên cùng của ba hột bầu cua để tính T1 thua. Khi nhà cái rung xong, những người chơi bắt đầu tham gia đặt tiền trên sáu mặt bầu, cua, tôm, cá, gà, nai. Tuy nhiên, mỗi mặt chỉ được đặt tổng cộng tối đa 3.000.000đ (*ba triệu đồng*). Sau đó, nhà cái mở thau, mỗi hột bầu cua xuất hiện mặt nào thì người chơi đặt tiền mặt đó T1, nhà cái chung tiền theo tỷ lệ 1:1. Nếu H hoặc ba hột xuất hiện cùng một mặt thì mặt đó sẽ tương ứng T1 gấp H hoặc gấp ba lần, nhà cái chung tiền theo tỷ lệ 1: 2 hoặc 1: 3. Ngược lại, người chơi đặt tiền trên mặt không xuất hiện trên ba hột bầu cua thì thua.

Lúc này, các bị cáo Lê Đ T1, Võ Văn N, Lâm Quang C cùng với anh Lê Minh Đ, ông Nguyễn N1 và nhiều người khác (không rõ họ tên, lai lịch) lần lượt đến sông bạc để tham gia đánh bạc. Bị cáo M và S thay phiên N1u cầm cái rung, bị cáo T ngồi bên chung tiền. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo S có việc nên đi về trước. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, sông bạc có khoảng từ 12 (M H) đến 14 (M bốn) người tham gia, bị cáo Võ Văn N đặt 200.000 đồng (H trăm nghìn đồng) vào mặt bầu, dòi 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) từ mặt cá qua mặt bầu, dòi 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) từ mặt gà qua mặt bầu, dòi 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) từ mặt nai qua mặt bầu, bị cáo Lê Đ T1 đặt 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) vào H mặt cá, tôm, bị cáo Lâm Quang C đặt 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) vào mặt cá, cùng một số đối tượng khác (chưa xác định rõ họ tên, lai lịch) đang tham gia đặt tiền cá cược, Nguyễn N1 không tham gia, anh Lê Minh Đ chưa tham gia do chưa có tiền thừa của mỗi mặt trên sông bạc. Bị cáo M cầm cái rung chưa kịp mở thau để kiểm tra kết quả thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 24.550.000đ (H mười bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), 01 (một) điện thoại cảm ứng hiệu Sam sung, 01 (một) bộ nồi (thau) bằng kim loại, 03 (ba) hột bầu cua (trong đó có một hột bị bể), 01 (một) bàn rung bầu cua bằng nhựa, 11 (M một) chiếc ghế đẩu bằng nhựa màu đỏ. Bị cáo Võ Văn M, Đặng Minh T và các đối tượng khác (chưa xác định rõ lai lịch, họ tên) tham gia đặt tiền bỏ chạy thoát. Đến ngày 01/01/2020, bị cáo Võ Văn M, Đặng Minh T và Nguyễn Văn S đến cơ quan Công an để đầu thú và kH nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, bị cáo Võ Văn M, Đặng Minh T và Nguyễn Văn S kH nhận cả ba rủ nhau tổ chức việc đánh bạc dưới hình thức rung bầu cua T1 thua bằng tiền và thống nhất mỗi người chung 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) để làm tiền vốn. Số tiền này được giao cho bị cáo Nguyễn Văn S giữ để chung tiền khi đánh bạc. Từ đầu tháng 12/2019 đến trước ngày bắt quả tang (31/12/2019) , bị cáo Võ Văn M, Đặng Minh T và Nguyễn Văn S đã tổ chức rung bầu cua nhiều lần tại các quán cà phê trong thôn Tây Sơn Đông, xã DH và 02 lần tại nhà ông Võ Văn H, mỗi lần chơi khoảng 05-07 người tham gia, số tiền trên chiếu bạc của mỗi ván dưới 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), tổng số tiền thu lợi bất chính là 15.000.000 đồng (M lăm triệu đồng). Bị cáo Nguyễn Văn S đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính trên cho cơ quan điều tra.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSDX ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DX đã truy tố các bị cáo Võ Văn M, Nguyễn Văn S, Đặng Minh T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; bị cáo Lê Đ T1, Võ Văn N, Lâm Quang C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện DX giữ nguyên quyết định truy tố theo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Võ Văn M, Nguyễn Văn S, Đặng Minh T và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Võ Văn M từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Xử phạt bị cáo Đặng Minh T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 cho các bị cáo Lê Đ T1, Võ Văn N, Lâm Quang C; riêng bị cáo N và C được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Lê Đ T1, từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Xử phạt bị cáo Võ Văn N từ 20.000.000 đ đến 30.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lâm Quang C từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bát in hình bầu cua tôm cá gà nai bằng nhựa; 06 hột tôm cua bầu cá gà nai hình vuông; 01(một) bộ nồi bằng kim loại; 11 (M một) ghế đầu bằng nhựa, màu đỏ.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- Số tiền 24.550.000đ (H mười bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền thu giữ trên chiếu bạc được sử dụng để đánh bạc.

- 01 (một) điện thoại Samsung cảm ứng màu lông chuột của bị cáo Võ Văn M được M điện thoại liên lạc với các đối tượng để tổ chức đánh bạc và đánh bạc.

- Số tiền 7.050.000 đồng (bảy triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) thu trên người của Lê Đ T1 được sử dụng để đánh bạc.

- Số tiền 15.000.000 đồng (Măm triệu đồng) là tiền thu lợi bất chính mà bị cáo Nguyễn Văn S đã tự nguyện giao nộp từ việc tổ chức đánh bạc.

- Số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) thu trên người của Võ Văn N được sử dụng để đánh bạc
- Số tiền 1.250.000 đồng (một triệu H trăm năm mươi nghìn đồng) thu trên người của Lâm Quang C được sử dụng để đánh bạc.
- Số tiền 220.000 đồng (H trăm H mươi nghìn đồng) thu trên người của Lê Minh Đ được sử dụng để đánh bạc.
- Số tiền 620.000 đồng (sáu trăm H mươi nghìn đồng) thu trên người của Nguyễn N1 được sử dụng để đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện DX, Viện kiểm sát nhân dân huyện DX, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn KH báo và KH nhận hành vi phạm tội của mình. Lời KH nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 31/12/2019, tại nhà ông Võ Văn H thuộc thôn Tây Sơn Đông, xã DH, huyện DX, tỉnh Quảng Nam, các bị cáo Võ Văn M, Đặng Minh T, Nguyễn Văn S đang tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức rung bầu của cho khoảng 12 (M H) đến 14 (M bốn) người tham gia gồm các bị cáo Võ Văn N, Lê Đ T1, Lâm Quang C và các đối tượng khác (chưa xác định rõ họ tên, lai lịch) thì bị công an bắt quả tang. Thu giữ số tiền 37.690.000 đồng (ba mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng), trong đó số tiền trên chiếu bạc số tiền 24.550.000 đồng (H mươi bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền trên người các con bạc 13.140.000 đồng (M ba triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) nhằm mục đích sử dụng vào việc đánh bạc; 01 (một) điện thoại cảm ứng hiệu Sam sung, 01 (một) bộ nồi (thau) bằng kim loại, 03 (ba) hột bầu của (trong đó có một hột bị bể), 01 (một) bàn rung bầu của bằng nhựa, 11 (M một) chiếc ghế đầu bằng nhựa màu đỏ.

Do đó hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Võ Văn M, Nguyễn Văn S, Đặng Minh T đã cấu thành tội: “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; các bị cáo Lê Văn T1, Võ Văn N, Lâm Quang C đã cấu thành tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện DX truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Đánh bạc là một tệ nạn xã hội mà hành vi tổ chức đánh bạc là tạo điều kiện cho việc đánh bạc, gây ảnh hưởng xấu đến kinh tế các gia đình. Các bị cáo cùng những đối tượng khác tụ tập rủ N1u đánh bạc, có tính chất sát phạt tiền bạc của N1u để thu lợi, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn, tội phạm khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo có ý thức chấp hành tốt pháp luật.

[4] Xét nhân thân, hoàn cảnh gia đình và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo Võ Văn M, Đặng Minh T và Nguyễn Văn S đã tự nguyện đến Công an để đầu thú; Bị cáo Võ Văn S đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính từ hành vi tổ chức đánh bạc. Các bị cáo M, T, S, T1, N, C đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều có gia đình là người có công với cách mạng; cụ thể: Bị cáo Võ Văn M có bác Võ Minh Quy là liệt sĩ; Bị cáo Nguyễn Văn S có ông nội ruột Nguyễn Ninh là liệt sĩ; Bị cáo Đặng Minh T có bác ruột Đặng Minh T là liệt sĩ; Bị cáo Lê Đ T1 có ông ngoại Nguyễn Thông được tặng thưởng Huân chương kháng C hạng Nhì; Bị cáo Võ Văn N có cô ruột Võ Thị Nhì được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng C hạng Nhì. Bị cáo Lâm Quang C có ông bà nội ruột Lâm Xin và bà Nguyễn Thị Nam được nhà nước tặng huy chương kháng C hạng Nhì, bác ruột là Lâm Nhứt được tặng huân chương kháng C hạng Ba; ông nội chú Lâm Quế được tặng huân chương kháng C hạng Nhất, huân chương C sĩ giải phóng hạng Ba; ông Lâm Quế và Lâm Nhứt đều là liệt sĩ. Do đó, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo M, T, S ra khỏi đời sống xã hội mà nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ mức răn đe, giáo dục các bị cáo. Số tiền các bị cáo Lê Đ T1, Võ Văn N, Lâm Quang C dùng vào việc đánh bạc không lớn và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo N và C đều là phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo T1, N, C là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; cần tuyên:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bạt in hình bầu cua tôm cá gà nai bằng nhựa; 06 hột tôm cua bầu cá gà nai hình vuông; 11 (M một) ghế đầu bằng nhựa, màu đỏ; 01 (một) bộ nồi bằng kim loại là những công cụ các bị cáo sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc.

* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- Số tiền 24.550.000đ (H mươi bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền thu giữ trên chiếu bạc được sử dụng để đánh bạc.

- 01 (một) điện thoại Samsung cảm ứng màu lông chuột của bị cáo Võ Văn M được sử dụng làm phương tiện liên lạc với mọi người để tổ chức đánh bạc và đánh bạc.

- Số tiền 7.050.000 đồng (bảy triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) thu trên người của Lê Đ T1 được sử dụng để đánh bạc.

- Số tiền 15.000.000 đồng (Măm triệu đồng) là tiền thu lợi bất chính mà bị cáo Nguyễn Văn S đã tự nguyện giao nộp từ việc tổ chức đánh bạc.

- Số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) thu trên người của Võ Văn N được sử dụng để đánh bạc

- Số tiền 1.250.000 đồng (một triệu H trăm năm mươi nghìn đồng) thu trên người của Lâm Quang C được sử dụng để đánh bạc.

- Số tiền 220.000 đồng (H trăm H mươi nghìn đồng) thu trên người của Lê Minh Đ được sử dụng để đánh bạc.

- Số tiền 620.000 đồng (sáu trăm H mươi nghìn đồng) thu trên người của Nguyễn N1 được sử dụng để đánh bạc.

[6] Đối với ông Nguyễn N1, anh Võ Minh Đ vào thời điểm bắt quả tang thì N1 và Đ không tham gia đánh bạc. Qua điều tra xác định trước khi bắt quả tang, ông N1 và anh Đ có tham gia nhiều ván trước đó, số tiền trên sòng mỗi ván tham gia không đủ định lượng nên không cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 BLHS năm 2015. Cơ quan CSĐT Công an huyện DX ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với N1 và Đ là phù hợp.

Đối với ông Võ Văn H là chủ nhà nơi xảy ra việc tổ chức đánh bạc, ông Võ Văn H đi làm không có ở nhà và hoàn toàn không biết việc Võ Văn M cùng Đặng Minh T, Nguyễn Văn S tổ chức đánh bạc tại nhà của mình nên không xem xét trách nhiệm pháp lý đối với ông Võ Văn H.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo Võ Văn M, Nguyễn Văn S, Đặng Minh T, Lê Đ T1, Võ Văn N, Lâm Quang C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Võ Văn M, Nguyễn Văn S, Đặng Minh T đã phạm tội: “Tổ chức đa snh bạc” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; các bị cáo Lê Văn T1, Võ Văn N, Lâm Quang C đã phạm tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Võ Văn M 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đặng Minh T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Võ Văn M, Đặng Minh T, Nguyễn Văn S về cho Ủy ban nhân dân xã DH và gia đình các bị cáo để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Nếu người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự năm 2011.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Đ T1 số tiền: 20.000.000 (H mươi triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Võ Văn N số tiền 20.000.000 (H mươi triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lâm Quang C số tiền: 20.000.000 (H mươi triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bát in hình bầu cua tôm cá gà nai bằng nhựa; 06 hột tôm cua bầu cá gà nai hình vuông; 11 (M một) ghế đầu bằng nhựa, màu đỏ; 01(một) bộ nồi bằng kim loại;

* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- Số tiền 24.550.000đ (H mươi bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền thu giữ trên chiếu bạc được sử dụng để đánh bạc.

- 01 (một) điện thoại Samsung cảm ứng màu lông chuột của bị cáo Võ Văn M được sử dụng làm phương tiện liên lạc với mọi người để tổ chức đánh bạc và đánh bạc.

- Số tiền 7.050.000 đồng (bảy triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) thu trên người của Lê Đ T1 được sử dụng để đánh bạc.

- Số tiền 15.000.000 đồng (M lăm triệu đồng) là tiền thu lợi bất chính mà bị cáo Nguyễn Văn S đã tự nguyện giao nộp từ việc tổ chức đánh bạc.

- Số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) thu trên người của Võ Văn N được sử dụng để đánh bạc
- Số tiền 1.250.000 đồng (một triệu H trăm năm mươi nghìn đồng) thu trên người của Lâm Quang C được sử dụng để đánh bạc.
- Số tiền 220.000 đồng (H trăm H mươi nghìn đồng) thu trên người của Lê Minh Đ được sử dụng để đánh bạc.
- Số tiền 620.000 đồng (sáu trăm H mươi nghìn đồng) thu trên người của Nguyễn N1 được sử dụng để đánh bạc.

Những vật chứng này hiện được nhập kho tại Chi cục thi hành án dân sự huyện DX. Đối với tiền mặt gửi vào tại khoản tạm giữ của công an huyện DX.

4. Án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, xử buộc các bị cáo Võ Văn M, Đặng Minh T, Nguyễn Văn S, Lê Đ T1, Võ Văn N, Lâm Quang C mỗi người phải chịu 200.000 đồng (*H trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/2/2021). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được nhận bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

Nguyễn Minh Quốc